

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST

Ngày 16 - 01 - 2023.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thị Len;  
Bà Nguyễn Thị Hường.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:**  
Bà Bùi Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

**Trần Hải Đ** - sinh ngày 10/3/1977 tại tỉnh Nam Định; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà Z đường Đ1, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Đình T và bà: Nguyễn Thị T1 (đã chết); Vợ đã ly hôn: Chị Hoàng Thị T2. Có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Bản án số 189/2015/HSPT ngày 26/5/2015 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm, xử phạt Trần Hải Đ 05 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, phạt tiền 7.000.000 đồng. Đến 26/4/2018 Đ chấp hành xong hình phạt tù, thi hành xong án phí và tiền phạt ngày 15/6/2016. (đã được xóa án tích).

Ngày 13/01/2021, bị Công an thành phố Nam Định xử phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi tàng trữ pháo nổ, đã nộp phạt ngày 25/01/2021.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/8/2022 đến ngày 06/9/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Chị Hoàng Thị T2, sinh năm 1982; Địa chỉ: số nhà Z, đường Đ1, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định. (Có mặt)

**\* Những người chứng kiến:**

- Ông Trần Quyết T3, sinh năm 1976; Địa chỉ: số nhà Z1, tổ Z2, phường Đ2, thành phố T4, tỉnh Thái Bình.

- Ông Phạm Đắc S, sinh năm 1948; Địa chỉ: thôn T5, xã Đ3, thành phố T4, tỉnh Thái Bình.

- Ông Nguyễn Văn T6, sinh năm 1952; Địa chỉ: Số nhà Z3, ngõ Z4, đường Đ1, thành phố N, tỉnh Nam Định.

- Ông Trần Ngọc S1, sinh năm 1959; Địa chỉ: Số nhà Z5, ngõ Z4, đường Đ1, thành phố N, tỉnh Nam Định.

(Những người chứng kiến đều vắng mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Khoảng 17h ngày 30/8/2022, Trần Hải Đ đi từ nhà ra khu vực đường tàu thuộc phường L, thành phố N gặp và hỏi mua của một người phụ nữ không biết tên, tuổi địa chỉ 15.000.000 đồng ma túy. Người này đưa Đ 4 túi nilon có chứa chất tinh thể màu trắng, 01 túi có chứa các viên nén và 1 cân điện tử. Về nhà, Đ cất 1 túi ma túy vào túi quần đang mặc, 02 túi vào túi áo ka ki treo trong tủ quần áo trong phòng ngủ của Đ, 01 túi vào thùng rác đặt trong nhà vệ sinh trong phòng ngủ của Đ, 01 túi và cân điện tử vào tủ rượu phòng khách. Đến khoảng 23h30 ngày 30/8/2022, Đ mang theo một gói ma túy cất trong túi quần, điều khiển xe máy biển kiểm soát 18B1- ZZZ.ZZ từ nhà sang thành phố T4 tìm khách để bán ma túy, đến 0h 10 phút ngày 31/8/2022 khi Đ đang dừng xe ở khu vực đường N1 thuộc tổ Z6 phường P thành phố T4 tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình yêu cầu kiểm tra vì nghi liên quan đến ma túy. Trước sự chứng kiến của chính quyền địa phương và người chứng kiến, tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện tại túi quần bên phải phía trước Đ đang mặc 01 túi nilon màu đen, bên trong có 01 túi nilon trong suốt có mép cài có chứa chất dạng tinh thể trong suốt, quản lý tại túi quần bên trái phía trước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu xám đã cũ, 01 ví màu nâu

bên trong có 5.300.000 đồng, quản lý một xe mô tô nhãn hiệu Exciter Biển kiểm soát 18B1- ZZZ.ZZ Đ điều khiển. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Hải Đ tại số nhà Z đường Đ1 phường L thành phố N tỉnh Nam Định, thu giữ trong túi áo ngực bên trái dạng áo hộp ka ki treo trong tủ quần áo trong phòng ngủ của Đ 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ kích thước 5x10cm có chứa chất dạng tinh thể trong suốt (niêm phong ký hiệu A1); 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ kích thước 5x10cm, có chứa 93 viên nén màu đỏ, 01 viên nén màu xanh (niêm phong ký hiệu A2) và 71.000.000 đồng. Thu trong thùng đựng rác trong nhà vệ sinh trong phòng ngủ của Đ 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ kích thước 4x9cm, bên trong chứa chất dạng tinh thể trong suốt (niêm phong ký hiệu A3). Thu trong tủ trưng bày rượu trong phòng khách, chỗ ở của Đ 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ kích thước 12x18cm, bên trong chứa chất dạng tinh thể trong suốt (niêm phong ký hiệu A4) và 01 cân điện tử màu đen đã cũ. Đ khai toàn bộ chất dạng tinh thể trong suốt và các viên nén là ma túy, Đ cất giữ để bán. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý niêm phong các vật chứng thu giữ và trưng cầu giám định vật chứng quản lý của Đ nghi là ma túy.

Kết luận giám định số 338/KLGD-PC09 ngày 05/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận:

*“- Mẫu vật trong phong bì niêm phong quản lý của Trần Hải Đ khi bị bắt giữ giám định là ma túy, loại Methamphetamin, có khối lượng 18,9273 gam.*

*- Mẫu vật trong phong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamin, có khối lượng 19,7588 gam.*

*- Mẫu vật trong phong bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định:*

*+ 93 viên nén màu đỏ là ma túy, loại Methamphetamin, có khối lượng 8,7645 gam.*

*+ 01 viên nén màu xanh không phải là ma túy, có khối lượng 0,1075 gam.*

*- Mẫu vật trong phong bì niêm phong ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamin, có khối lượng 2,7269 gam.*

*- Mẫu vật trong phong bì niêm phong ký hiệu A4 gửi giám định không phải là ma túy, có khối lượng 17,6245 gam.”*

Tổng số ma túy thu của Trần Hải Đ có khối lượng 50,1775 gam Methamphetamine, Đ khai mục đích để bán.

**Cáo trạng số 01/CT-VKSTB ngày 12/12/2022** của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh thái Bình đã truy tố bị cáo Trần Hải Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

### **Tại phiên tòa:**

- Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình giữ nguyên truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Hải Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Trần Hải Đ từ 16 đến 17 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, phạt bổ sung bị cáo từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy quản lý của bị cáo niêm phong trong 05 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định và 01 cân điện tử; Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu xám đã cũ, 01 ví màu nâu và số tiền 5.300.000 đồng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

- Bị cáo không tranh luận và nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo, trở thành công dân tốt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:**

**[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng:** Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

### **[2] Về các chứng cứ kết tội đối với bị cáo:**

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và các tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, gồm:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 00 giờ 30 ngày 31/8/2022 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập tại trụ sở Công an phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình (Bút lục số 28, 29);

- Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu hồi 02 giờ 05 phút ngày 31/8/2022 và Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ hồi 02 giờ 15 phút ngày 31/8/2022 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập tại trụ sở Công an phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình (Bút lục từ số 31 đến số 33);

- Biên bản khám xét hồi 10 giờ 45 phút và Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu hồi 12 giờ 50 phút ngày 31/8/2022 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập tại nơi ở của Trần Hải Đ tại số nhà Z đường Đ1, phường L, thành phố N (Bút lục từ số 37 đến số 40);

- Bản Kết luận giám định số 338/KLGD-PC09 ngày 05/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 47, 48);

- Lời khai của người chứng kiến: anh Trần Quyết T3; ông Phạm Đắc S (bút lục từ số 124 đến số 133); ông Nguyễn Văn T6; ông Trần Ngọc S1 (Bút lục số 134-141).

- Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Hoàng Thị T2 (Bút lục từ số 142 đến số 146).

- Cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Hồi 00 giờ 10 phút ngày 31/8/2022, tại khu vực đường Nguyễn T1 thuộc tổ Z6, phường P, thành phố T4, tỉnh Thái Bình, Trần Hải Đ có hành vi cất giấu tại túi quần bên phải phía trước đang mặc 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 18,9273 gam. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Hải Đ thu tại phòng ngủ 03 túi chứa ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 31,2502 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ trong vụ án của Trần Hải Đ là 50,1775 gam Methamphetamine. Trần Hải Đ khai toàn bộ số ma túy quản lý của Đ để bán kiếm lời.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Trần Hải Đ đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

### **Điều 251. Tội Mua bán trái phép chất ma túy**

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*a) ...*

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

a) ...

**b) Heroine, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;**

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

### **[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:**

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng; gây nguy hại rất lớn cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, biết rõ việc pháp luật nghiêm cấm hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm khắc bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

### **[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:**

Bị cáo Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã một lần bị pháp luật trừng trị về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, vì vậy cần cân nhắc, đánh giá tình tiết này khi lượng hình.

Trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng, vì vậy hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm s khoản, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

### **[5] Về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt:**

- Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức án trong phạm vi đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt tiền bị cáo với mức 20 triệu đồng để nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

**[6] Về xử lý vật chứng:** Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy số ma túy quản lý của bị cáo được hoàn lại sau giám định, niêm phong trong 05 phong bì hoàn mẫu vật giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và 01 cân điện tử màu đen mục đích sử dụng vào việc phạm tội của bị cáo.

- Trả lại bị cáo đồ vật tài sản đã quản lý không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu xám đã qua sử dụng, 01 ví màu nâu đã cũ, số tiền 5.300.000 đồng.

**[7] Các vấn đề khác:**

- Về nguồn gốc số ma túy: Trần Hải Đ khai mua ma túy của người phụ nữ không biết tên tuổi, địa chỉ tại khu vực đường tàu, thành phố N, do bị cáo khai không biết rõ họ tên, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

- Đối với số tiền 71.000.000 đồng thu giữ khi khám xét nơi ở của Trần Hải Đ, quá trình điều tra xác định: Ngày 17/8/2022 chị Hoàng Thị T2 vay của chị Hoàng Thị K, sinh năm 1983, trú tại tổ dân phố số Z7 L1, phường L, thành phố N để lo việc gia đình chưa sử dụng đến mà gửi nhờ Trần Hải Đ. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển kiểm soát 18B1- ZZZ.ZZ là tài sản của chị T2 mua và giao cho Đ để đưa đón con đi học, việc Đ sử dụng xe đi bán ma túy chị T2 không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định trả số tiền 71.000.000 đồng và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển kiểm soát 18B1- ZZZ.ZZ cho chị T2 là đúng quy định của pháp luật.

**[8] Về án phí và quyền kháng cáo:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và chị T2 có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**[1] Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Trần Hải Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**[2] Về hình phạt:** Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Trần Hải Đ 17 (mười bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 31/8/2022.

- Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

**[3] Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy được hoàn trả lại sau giám định và chất không phải là ma túy được hoàn trả lại sau giám định được niêm phong trong 05 phong bì hoàn trả mẫu vật sau giám định số 338 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh và 01 cân điện tử màu đen đã cũ có chữ POCKET SCALE.

- Trả lại bị cáo Trần Hải Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu xám đã qua sử dụng, 01 ví màu nâu đã cũ và số tiền 5.300.000 đồng.

(Các vật chứng có đặc điểm thể hiện tại Biên bản giao nhận, bảo quản tài sản thi hành án ngày 13/12/2022 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Thái Bình và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình)

- Chấp nhận cơ quan Điều tra đã trả lại chị Hoàng Thị T2 số tiền 71.000.000 (bảy mươi một triệu) đồng và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển kiểm soát 18B1- ZZZ.ZZ.

**[4] Về án phí:** Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Hải Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**[5] Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 16/01/2023./.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân Cấp cao; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát Điều tra, Cơ quan Thi hành án hình sự, Phòng hồ sơ Công án tỉnh Thái Bình.
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
- Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ; lưu \hành chính tư pháp.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Thanh Bình**